TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN NĂM CĂN** **TỈNH CÀ MAU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 01/2017/QĐDS-ST
Ngày: 20-11- 2017
V/v: Hủy bỏ quyết định tuyên bố một người mất tích.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NĂM CĂN, TỈNH CÀ MAU

Với thành phần giải quyết việc dân sự:

Chủ tọa phiên họp: Bà **Phan Diệu Hiền** - Thẩm phán

Thư ký phiên họp: Bà **Trương Thị Hồng Ngân** - Thư ký Tòa án, Tòa án nhân dân huyện Năm Căn.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Năm Căn tham gia phiên họp: Bà **Phạm Thị Hồng Yến** - Kiểm sát viên.

Trong ngày 20 tháng 11 năm 2017 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Năm Căn, tỉnh Cà Mau mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số: 150/2017/TLST-DS ngày 04 tháng 10 năm 2017 về yêu cầu "Hủy bỏ quyết định tuyên bố một người mất tích" theo Quyết định mở phiên họp số: 01/2017/QĐPH-ST ngày 06 tháng 11 năm 2017.

1. *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự*: Bà **Lâm Hồng Đ**, sinh năm 1981. *(Có mặt).*

2. *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan*: Ông **Trương Quốc C**, sinh năm 1982 (*chồng bà Đ, có mặt*).

Cùng địa chỉ cư trú: ấp 7B, xã H, huyện N, tỉnh Cà Mau.

3. **Những vấn đề cụ thể yêu cầu Tòa án giải quyết**:

Tại đơn yêu cầu và phiên họp, bà Lâm Hồng Đ trình bày: Bà Đ và ông Trương Quốc C kết hôn vào năm 2009, có đăng ký kết hôn tại Uỷ ban nhân dân xã Tân Hưng, huyện Cái Nước, tỉnh Cà Mau. Sau khi kết hôn, bà Đ và ông Ccư trú tại địa chỉ ấp 7B, xã H, huyện N, tỉnh Cà Mau. Do mâu thuẫn trong mối quan hệ vợ chồng nên vào ngày 04 tháng 8 năm 2011, bà Đ đã bỏ nhà đi làm ăn và không có tin tức gì. Trong thời gian này, ông Cgửi đơn yêu cầu Tòa án tuyên bố bà Đ mất tích, ngày 31 tháng 5 năm 2016 Tòa án nhân dân huyện Năm Căn, tỉnh Cà Mau ban hành Quyết định số: 01/2016/QĐST-VDS về việc "Tuyên bố một người mất tích" đối với bà Lâm Hồng Đ. Nay bà Đ trở về và yêu cầu Tòa án hủy Quyết định tuyên bố một người mất tích đối với bà.

Tại bản tự khai ông Trương Quốc C trình bày: Trước đây ông C có yêu cầu tuyên bố một người mất tích đối với vợ là bà Lâm Hồng Đ vì bà Đ bỏ nhà đi

không rõ tung tích, nay bà Đ trở về là đúng sự thật, ông Cđồng ý với yêu cầu của bà Đ về việc hủy quyết định mất tích.

Tại phiên họp, bà Đ vẫn giữ nguyên yêu cầu hủy Quyết định số: 01/2016/QĐST-VDS của Tòa án nhân dân huyện Năm Căn tuyên bố bà mất tích; ông Cvẫn giữ quan điểm nêu trên và không có ý kiến khác.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện huyện Năm Căn phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết việc dân sự của Thẩm phán, việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng dân sự: Việc Tòa án tiến hành thụ lý giải quyết là đúng theo trình tự thủ tục và thẩm quyền, trong quá trình tiến hành tố tụng, Thẩm phán tuân thủ đúng theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự; Người yêu cầu trong vụ việc cũng thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ theo quy định pháp luật.

Về nội dung: Đề nghị Thẩm phán căn cứ vào Điều 70 của Bộ luật dân sự; Điều 369, 370 và 390 Bộ luật tố tụng dân sự chấp nhận yêu cầu của bà Đ, hủy bỏ quyết định tuyên bố một người mất tích đối với bà Lâm Hồng Đ.

NHẬN ĐỊNH

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên họp, Tòa án nhân dân huyện Năm Căn nhận định:

Bà Lâm Hồng Đ có hộ khẩu thường trú tại ấp 7B, xã H, huyện N. Do mâu thuẫn trong mối quan hệ vợ chồng nên vào ngày 04 tháng 8 năm 2011, bà Đ đã bỏ nhà đi và không rõ tung tích nên ông Trương Quốc C yêu cầu Tòa án tuyên bố một người mất tích đối với bà Đ. Sau khi thụ lý việc tuyên bố mất tích, Tòa án đã tiến hành thủ tục thông báo trên các phương tiện thông tin đại chúng theo quy định của pháp luật nhưng không có kết quả nên ngày 31 tháng 5 năm 2016, Tòa án nhân dân huyện Năm Căn, tỉnh Cà Mau ban hành Quyết định số 01/2016/QĐST-VDS tuyên bố bà Lâm Hồng Đ mất tích.

Ngày 15 tháng 9 năm 2017, bà Đ trở về địa phương tại ấp 7B, xã H, huyện Năm Căn và có đơn yêu cầu hủy Quyết định tuyên bố một người mất tích đối với bà Đ. Việc bà Đ trở về và yêu cầu hủy Quyết định giải quyết việc dân sự số 01/2016/QĐST-VDS ngày 31/5/2016 của Tòa án nhân dân huyện Năm Căn tuyên bố bà mất tích là có căn cứ, phù hợp với quy định tại Điều 70 Bộ luật dân sự và Điều 390 Bộ luật tố tụng dân sự.

Hậu quả pháp lý của việc hủy bỏ Quyết định tuyên bố một người mất tích: Tại Quyết định số: 01/2016/QĐST-VDS về việc "Tuyên bố một người mất tích" đối với bà Lâm Hồng Đ, ông Ckhông có yêu cầu Tòa án áp dụng biện pháp quản lý tài sản của người bị tuyên bố mất tích và không yêu cầu ly hôn đối với bà Đ nên Tòa án không đặt ra xem xét, giải quyết hậu quả pháp lý.

Về lệ phí giải quyết việc dân sự: Bà Lâm Hồng Đ là người có đơn yêu cầu nên phải chịu tiền lệ phí giải quyết việc dân sự theo quy định của pháp luật.

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ: Điều 369, Điều 370 và Điều 390 của Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 70 của Bộ luật dân sự; Khoản 1 Điều 37 của Nghị quyết số 326/2016/ UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội qui định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án.

Chấp nhận yêu cầu giải quyết việc dân sự của bà Lâm Hồng Đ; Hủy bỏ Quyết định số 01/2016/QĐST-VDS ngày 31 tháng 5 năm 2016 của Tòa án nhân dân huyện Năm Căn về việc "Tuyên bố một người mất tích" đối với bà Lâm Hồng Đ .

Lệ phí giải quyết việc dân sự phải nộp: Bà Lâm Hồng Đ là người yêu cầu nên phải nộp 300.000 đồng (*Ba trăm ngàn đồng*). Ngày 04 tháng 10 năm 2017, bà Đ đã nộp tạm ứng lệ phí sơ thẩm là 300.000 đồng theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0015596 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Năm Căn, tỉnh Cà Mau, được đối trừ. Như vậy, bà Đ đã nộp xong tiền lệ phí giải quyết việc dân sự sơ thẩm.

Người yêu cầu, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến việc giải quyết việc dân sự có quyền kháng cáo quyết định này trong thời hạn 10 ngày, kể từ ngày Tòa án ra quyết định.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Cà Mau;
- VKSND huyện Năm Căn;
- Chi cục THADS huyện Năm Căn;
- UBND xã H;
- Người yêu cầu;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu HSVDS.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Phan Diệu Hiền